



CIRD

TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN
QUAN HỆ LAO ĐỘNG

Đản tin **QUAN HỆ LAO ĐỘNG**

SỐ 39 - QUÝ IV.2021

HỖ TRỢ QUAN HỆ LAO ĐỘNG TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19



"Phục hồi thị trường lao động nhưng vẫn phải tiếp tục đặt sức khỏe, tính mạng người dân, người lao động trên hết"

"Thiết lập hệ thống thông tin, dữ liệu kịp thời phục vụ hoạt động kết nối cung - cầu lao động; tạo môi trường điều kiện để người lao động và người sử dụng lao động gặp gỡ, trao đổi thông tin về lao động, việc làm. Giữ vững quan hệ lao động hài hòa, ổn định."

(Quyết định số 1405/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Chương trình hỗ trợ phục hồi và phát triển thị trường lao động)

TRONG SỐ NÀY

Bối cảnh mới và những yêu cầu đặt ra đối với việc xây dựng cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2025

2 + 3

Chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp

3

Nâng cao vai trò của cơ quan quản lý nhà nước trong thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể và hòa giải tranh chấp lao động

4+5

Hợp tác thúc đẩy các tiêu chuẩn lao động quốc tế và việc làm thỏa đáng tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030

5

Các cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp

6

Chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19

7

Một số chỉ tiêu về kinh tế-xã hội và thị trường lao động năm 2021

8

Bối cảnh mới và những yêu cầu đặt ra đối với việc xây dựng cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2025



"Người lao động trong doanh nghiệp có quyền thành lập, gia nhập và tham gia hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp"

(Khoản 2 Điều 170 Bộ luật Lao động)

Việc cho phép thành lập tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp là một trong những nội dung mới và quan trọng được quy định tại Bộ luật Lao động (2019) nhằm thể chế hóa những quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo tuân thủ những cam kết trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Bộ luật Lao động (2019) cho phép các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp được tiếp nhận sự hỗ trợ kỹ thuật của cơ quan, tổ chức đăng ký hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Điều này đặt ra yêu cầu Nhà nước cần sớm xây dựng và hoàn thiện cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, trong đó đặc biệt chú ý tới những vấn đề bối cảnh hiện nay.

Bối cảnh mới

Về tình hình lao động – việc làm

Nền kinh tế Việt Nam đang chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19, đặc biệt là những ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình lao động, việc làm. Theo Tổng cục Thống kê trong năm 2020, lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc là 53,4 triệu người, giảm 1,3 triệu người so với năm 2019 (tương

ứng giảm 2,36%). Có tới 69,2% người lao động bị giảm thu nhập (ở mức nhẹ), số người bị giảm giờ làm/ngỉ giảm cách/ngỉ luân phiên chiếm tới 40% người tham gia lao động, và số người buộc phải tạm nghỉ hoặc tạm ngừng sản xuất kinh doanh chiếm tới

"Tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp được thành lập và hoạt động hợp pháp sau khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đăng ký."

Khoản 1 Điều 172 Bộ luật Lao động

14%. Trong các khu vực kinh tế thì khu vực dịch vụ là chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi dịch Covid-19 với 71,6% số lao động trong khu vực này bị ảnh hưởng. Ngoài ra trong các khu vực công nghiệp, xây dựng và khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản cũng bị ảnh hưởng với 64,7% và 26,7%.

Về hội nhập kinh tế quốc tế

Tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế đặt ra yêu cầu Việt Nam phải tuân thủ các cam kết quốc tế ở cả cấp quốc gia và cấp doanh nghiệp. Ở cấp quốc gia là các ràng buộc song phương và

đa phương thông qua các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CPTPP, EVFTA,...) với các cam kết "thông qua và duy trì" trong luật pháp và thực tiễn các nội dung về lao động và quan hệ lao động (QHLĐ) theo Tuyên bố năm 1998 của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), trong đó có quyền tự do liên kết và công nhận hiệu quả quyền thương lượng tập thể của NLĐ theo Công ước số 87 và Công ước số 98 của ILO. Ở cấp doanh nghiệp, đó là yêu cầu tuân thủ các bộ tiêu

chuẩn trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR) của các nhãn hàng, trong đó có các tiêu chuẩn về QHLĐ theo thông lệ quốc tế. Các nội dung cam kết quốc tế về QHLĐ cần phải được nội luật hóa và bảo đảm tính thực thi trong thực tiễn dưới sự giám sát chặt chẽ của ILO và các nước tham gia các hiệp định CPTPP và EVFTA.

Về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Trong những năm qua,

Đảng và Nhà nước đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, nghị quyết, kết luận về xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tuy nhiên, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn cồng kềnh, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối; hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Trước tình hình đó, ngày 25/10/2017, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII, ký ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Do vậy, việc tăng biên chế hay làm phát sinh thêm bộ máy mới là vấn đề tương đối khó khăn với các địa phương.

Những yêu cầu đặt ra đối với việc

xây dựng cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp

Quá trình xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp cần đảm bảo 4 yêu cầu sau:

Thứ nhất, việc xây dựng các cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp cần đảm bảo phù hợp với các tiêu chuẩn lao động quốc tế và lộ trình thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam về lao động và phù hợp với luật pháp Việt Nam.

Thứ hai, quá trình xây dựng cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động cần không làm phát sinh biên chế mới, bộ máy mới và phát huy tối đa hiệu quả các thiết chế hiện đang có sẵn.

Thứ ba, các cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp cần bảo đảm tính hệ thống, bao phủ trên cả nước và phục vụ tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các tổ chức này, nhất là khi các tổ chức này được phép liên kết trong phạm vi ngoài doanh nghiệp.

Thứ tư, trong quá trình xây dựng cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động, cần phân định rõ giữa các hoạt động can thiệp mang tính chất hành chính với các hoạt động mang tính chất hỗ trợ của các cơ quan quản lý nhà nước về lao động.



Chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp

Căn cứ thực hiện

- Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp.
- Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động

- NLĐ đóng BHTN <12 tháng: 1.800.000 đồng/người
- Từ 12 – <60 tháng: 2.100.000 đồng/người
- Từ 60 – <84 tháng: 2.400.000 đồng/người
- Từ 84 – <108 tháng: 2.650.000 đồng/người
- Từ 108 – <132 tháng: 2.900.000 đồng/người
- Từ 132 tháng trở lên: 3.300.000 đồng/người

Giảm mức đóng của NSDLĐ vào Quỹ BHTN

- Giảm mức đóng từ 1% xuống bằng 0% quỹ tiền lương tháng của những NLĐ thuộc đối tượng tham gia BHTN.
- Thời gian: 12 tháng kể từ 1/10/2021 đến hết 30/9/2022.

Nâng cao vai trò của cơ quan quản lý nhà nước trong thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể và hòa giải tranh chấp lao động



Ảnh: ILO

Mặc dù các quy định pháp luật lao động và quan hệ lao động đã cơ bản đầy đủ và được đánh giá là tiến bộ, phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế, tuy nhiên nhiều cơ chế trong hệ thống quan hệ lao động ở Việt Nam vận hành chưa hiệu quả trong thực tiễn, nhất là trong đối thoại, thương lượng tập thể và hòa giải tranh chấp lao động. Vai trò của các cơ

quan quản lý nhà nước về lao động trong thúc đẩy và hỗ trợ đối thoại, thương lượng và giải quyết tranh chấp lao động còn nhiều hạn chế. Đội ngũ cán bộ cơ quan nhà nước còn bất cập cả về quy mô nhân sự, năng lực và cơ chế để làm tốt vai trò hỗ trợ phát triển quan hệ lao động; các hoạt động đối thoại cấp quốc gia, cấp vùng và cấp địa phương còn chưa được phổ biến và chưa phát huy được vai trò; các cơ chế thúc đẩy và hỗ trợ thương lượng tập thể thực chất còn thiếu, trong khi hệ thống hòa giải tranh chấp lao động chưa được đầu tư thích đáng cả về con người, tài chính và các điều kiện hoạt động.

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội có nhiều biến động, đại dịch COVID-19 diễn biến khó lường, cách mạng công nghệ 4.0 đặt ra nhiều thách thức trong quan hệ lao động. Việc nâng cao vai trò của cơ quan quản lý nhà nước trong thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể, hòa giải tranh chấp lao động là một yêu cầu cần thiết và cấp bách.

Dự án: "Hỗ trợ nâng cao vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về lao động trong việc thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể và hòa giải tranh chấp lao động", do chính phủ Canada tài trợ thông qua ILO tại Việt Nam, nhằm hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan nhà nước và các đối tác xã hội thực hiện tốt vai trò thúc đẩy quan hệ lao động, tập trung vào các nội dung thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể và hòa giải tranh chấp lao động, góp phần xây dựng quan hệ lao động phát triển hài hòa, ổn định, tiến bộ, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội và sức hấp dẫn của môi trường đầu tư ở Việt Nam.

Tên dự án: Hỗ trợ nâng cao vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về lao động trong việc thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể và hòa giải tranh chấp lao động.

Cơ quan chủ quản: Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

Nhà tài trợ: Chính phủ Canada tài trợ thông qua Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) tại Việt Nam.

Đối tượng thụ hưởng (trực tiếp và gián tiếp)

- (1) Các cán bộ, công chức cơ quan quản lý nhà nước về quan hệ lao động ở cấp trung ương và địa phương;
- (2) Các tổ chức đại diện của người lao động (bao gồm Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên cơ sở); Tổ chức đại diện của người sử dụng lao động;
- (3) Các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động;
- (4) Người lao động; Người sử dụng lao động;
- (5) Các nhà đầu tư;
- (6) Cộng đồng xã hội.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 9/2021 đến hết tháng 5 năm 2024.

Địa điểm thực hiện: Tại Việt Nam, các hoạt động thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bình Dương,...

Hợp tác thúc đẩy các tiêu chuẩn lao động quốc tế và việc làm
thỏa đáng tại Việt Nam giai đoạn 2021-2030

Ngày 20/5/2021 tại Hà Nội, Việt Nam, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Tổ chức Lao động Quốc tế ILO đã ký kết **Bản ghi nhớ hợp tác nhằm thúc đẩy việc gia nhập và thực thi các tiêu chuẩn lao động quốc tế tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030**.

"Bản ghi nhớ hợp tác giữa Bộ LĐ-TBXH và ILO đánh dấu một giai đoạn hợp tác mới giữa hai bên trong bối cảnh có nhiều biến động về việc làm và quan hệ lao động; thể hiện sự liên kết chặt chẽ giữa các bên trong thực hiện các mục tiêu về quyền con người nói chung và nâng cao đời sống, thu nhập và điều kiện lao động của người lao động nói riêng tại Việt Nam". (Trích lời Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung).



Mục tiêu và các kết quả chủ yếu của dự án

Mục tiêu tổng quát

Nâng cao vai trò của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về lao động ở một số tỉnh, thành phố được lựa chọn trong thúc đẩy đối thoại xã hội, đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng tập thể và hòa giải tranh chấp lao động

Mục tiêu cụ thể

MT1: Đối thoại xã hội được thực hiện thường xuyên và hiệu quả thông qua vai trò trung tâm của các cơ chế, thiết chế ba bên về quan hệ lao động

MT2: Thương lượng tập thể được triển khai rộng rãi, thực chất hơn và trở thành quy trình hiệu quả, phổ biến trong xác lập các tiêu chuẩn lao động và điều kiện lao động trên cơ sở công nhận quyền tổ chức của người lao động và vai trò hỗ trợ, thúc đẩy của cơ quan quản lý nhà nước về lao động và các cơ quan liên quan

MT3: Hệ thống thiết chế và hoạt động hòa giải tranh chấp lao động, trọng tài lao động được thiết lập và vận hành hiệu quả để hỗ trợ phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong bối cảnh công nhận đầy đủ và tôn trọng quyền tổ chức và thương lượng tập thể của người lao động

Kết quả chủ yếu

Cơ quan quản lý nhà nước về lao động và các đối tác xã hội phối hợp hiệu quả trong đánh giá, dự báo xu hướng phát triển và trong đề xuất, triển khai các mô hình, giải pháp phát triển quan hệ lao động, bao gồm các giải pháp thúc đẩy đối thoại tại nơi làm việc

Thương lượng tập thể trở thành cơ chế hiệu quả trong xác lập các tiêu chuẩn lao động và điều kiện lao động thông qua vai trò của các thiết chế ba bên; các mô hình thương lượng tập thể tại doanh nghiệp được xác lập và vận hành thực chất với sự hỗ trợ hiệu quả của cơ quan quản lý nhà nước về lao động

Hệ thống thiết chế hòa giải tranh chấp lao động, trọng tài lao động được kiện toàn và hoạt động hiệu quả theo yêu cầu của Bộ luật Lao động



Các cơ chế, thiết chế hỗ trợ các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp

Bộ luật Lao động 2019 (BLLĐ) lần đầu tiên quy định người lao động (NLĐ) có quyền thành lập, gia nhập và hoạt động trong tổ chức của NLĐ tại doanh nghiệp nhằm thể chế hóa quan điểm chỉ đạo của Đảng tại Nghị quyết số 06-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 4, Ban chấp hành TW Đảng Khóa XII; phù hợp với Hiến pháp năm 2013 của nước CHXHCN Việt Nam và tiệm cận với các tiêu chuẩn lao động quốc tế cơ bản mà Việt Nam đã cam kết.

Để các tổ chức của NLĐ được thành lập và hoạt động thuận lợi, đúng tôn chỉ mục đích theo quy định của pháp luật, Nhà nước cần chủ động thiết lập cơ chế, thiết chế hỗ trợ hiệu quả đối với các tổ chức này. Cụ thể:

(i) Về cơ chế hỗ trợ

- Hỗ trợ quá trình thành lập và đăng ký hoạt động của các tổ chức: tuyên truyền phổ biến pháp luật về quyền tổ chức và tổ chức của NLĐ tại doanh nghiệp; tìm kiếm và lựa chọn những nhân tố tích cực làm sáng lập viên; hỗ trợ quá trình vận động thành lập tổ chức; hỗ trợ quá trình xây dựng điều lệ và các thủ tục liên quan; hỗ trợ quá trình đăng ký để được hoạt động hoặc gia nhập công đoàn...

- Hỗ trợ tăng cường năng lực cho các tổ chức: hỗ trợ xây dựng các quy chế và hệ thống quản trị nội bộ, tập huấn về quan hệ lao động (QHLD), tổ chức của NLĐ, giới thiệu các đầu mối tư vấn, hỗ trợ cũng như kênh liên lạc khi cần thiết...

- Hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp cho quá trình đối thoại, thương lượng và giải quyết tranh chấp lao động (TCLĐ): hỗ trợ tổ chức của NLĐ tại doanh nghiệp trong quá trình đối thoại, thương lượng và giải quyết TCLĐ; hỗ trợ thực hiện thỏa ước lao động tập thể (TƯLĐTT) và các thỏa thuận khác, hỗ trợ giải quyết xung đột, tranh chấp...

- Hỗ trợ về việc cung cấp thông tin, cơ sở dữ liệu về thị trường lao động, pháp luật lao động, TƯLĐTT, hệ thống giải quyết TCLĐ.

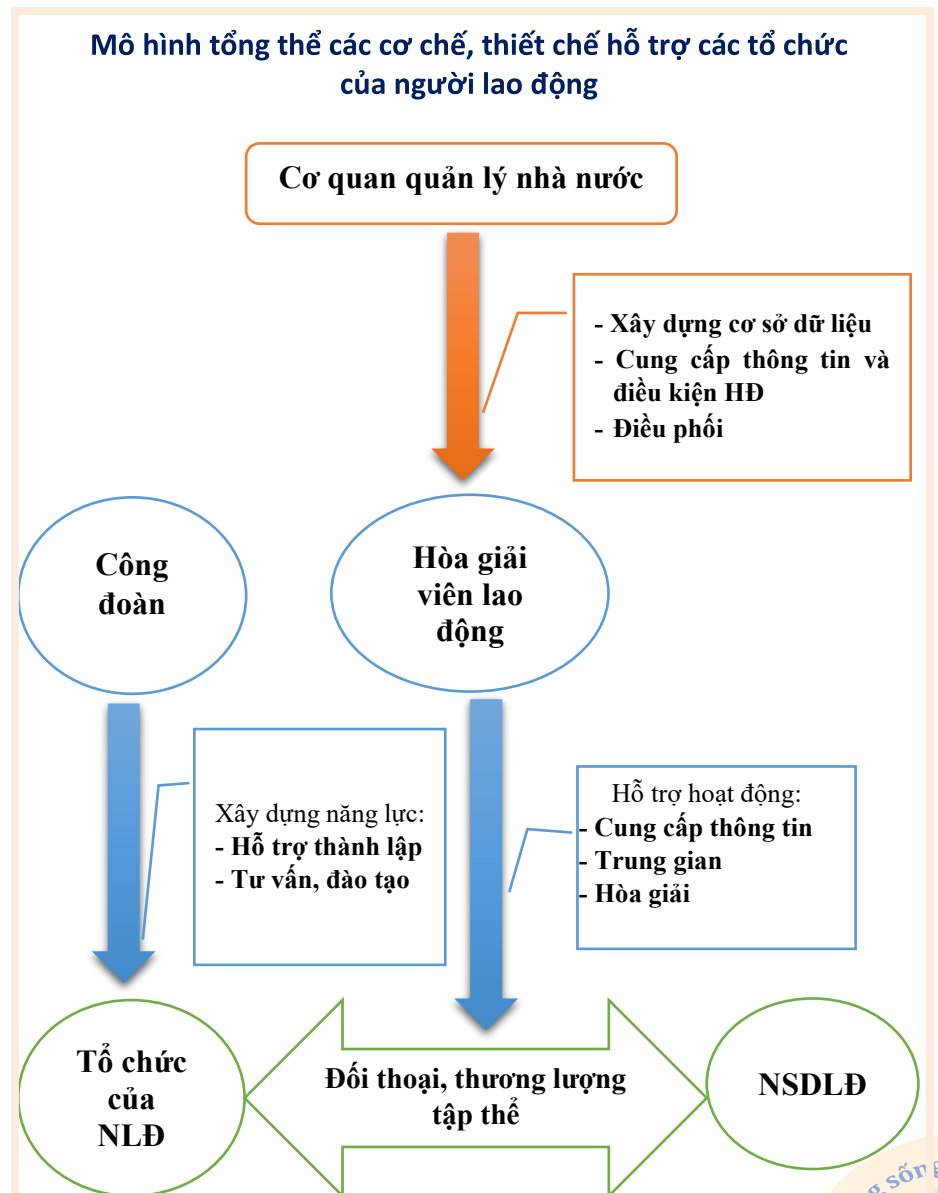
(ii) Về thiết chế hỗ trợ

- Công đoàn cấp trên cơ sở: Đóng vai trò trọng tâm trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật để NLĐ chủ động thành lập; xây dựng và phát triển năng lực cho các tổ chức của NLĐ tại doanh nghiệp; hỗ trợ kỹ thuật trực

tiếp cho tổ chức của NLĐ tại doanh nghiệp theo yêu cầu;

- Hòa giải viên lao động: Hỗ trợ quá trình đối thoại, thương lượng giải quyết TCLĐ và phục vụ quản lý nhà nước đối với các tổ chức của NLĐ tại doanh nghiệp.

- Cơ quan quản lý nhà nước: Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu và cung cấp thông tin cho các bên và điều phối đội ngũ hòa giải viên lao động.



Chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19

Căn cứ thực hiện

- Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.
- Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.



Các điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch COVID-19

Chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất

Nới lỏng điều kiện hưởng:

DN chỉ giảm 10% số LĐ tham gia BHXH do gặp khó khăn (thay vì 15% như QĐ 23/2021/QĐ-TTg).

Chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo duy trì việc làm cho NLĐ

Tạo điều kiện dễ dàng tiếp cận hơn tới chính sách:

- DN có thể nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ thành nhiều đợt khác nhau;
- Thêm địa điểm nộp hồ sơ là nơi DN đăng ký tham gia BHXH (hoặc Sở LĐTBXH như trước đây).

Chính sách vay trả lương ngừng việc

Nới lỏng điều kiện hưởng:

Bỏ điều kiện DN không có nợ xấu tại tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài vào thời điểm đề nghị vay vốn.

Chính sách vay trả lương phục hồi sản xuất

- Quy định cụ thể hơn đối tượng DN và nới lỏng điều kiện được hưởng chính sách:

- + DN phải tạm dừng hoạt động toàn bộ hoặc một phần (thay vì trước đây chỉ quy định chung DN tạm dừng hoạt động);
- + Bỏ điều kiện DN không có nợ xấu tại tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài vào thời điểm đề nghị vay vốn.

- Đối với người sử dụng lao động hoạt động trong lĩnh vực vận tải, hàng không, du lịch, dịch vụ lưu trú và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

Bỏ điều kiện DN không có nợ xấu tại tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, đã hoàn thành quyết toán thuế năm 2020 tại thời điểm đề nghị vay vốn.



Đối tượng và điều kiện hỗ trợ đối với NLĐ bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19

NLĐ tạm hoãn HĐLĐ, nghỉ việc không hưởng lương

- Bổ sung đối tượng hưởng:

- + NLĐ phải điều trị COVID-19, cách ly y tế, trong các khu vực bị phong tỏa hoặc không thể đến địa điểm làm việc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- + NLĐ tại các DN phải bố trí lại sản xuất lao động để phòng, chống dịch.

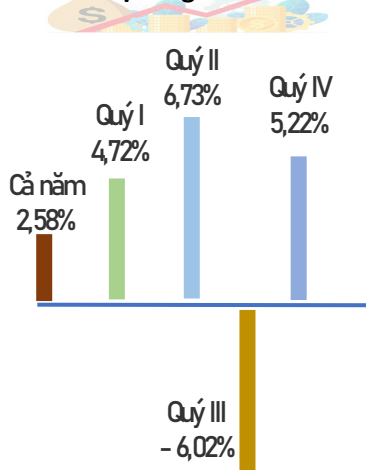
NLĐ chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp TN

Chính sách hỗ trợ bổ sung và trẻ em

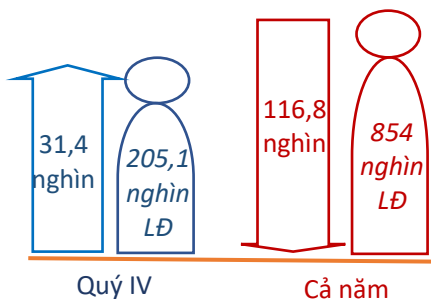
Thêm 03 đối tượng là trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, 1.000.000đ/người

Một số chỉ tiêu về kinh tế - xã hội và thị trường lao động năm 2021

Tốc độ tăng GDP 2021



Doanh nghiệp thành lập mới năm 2021

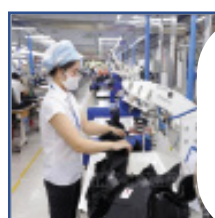


Năng suất lao động của nền kinh tế năm 2021

Đạt **171,3 triệu đồng/lao động**, tương đương 7.398 USD/LĐ. Tăng 538 USD so với năm 2020. (Theo giá hiện hành)

Tăng **4,71%** so năm 2020 theo giá so sánh. (Do tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ năm 2021 được cải thiện, đạt 26,1% (năm 2020 đạt 25,3%).

Nguồn: Tổng cục Thống kê



Tình hình lao động – việc làm

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên

50,5 triệu	27 triệu	23,5 triệu
[Chung]	[Nam]	[Nữ]

Lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm

49,0 triệu	26,2 triệu	22,8 triệu
[Chung]	[Nam]	[Nữ]

Thu nhập bình quân của người lao động

5,7 triệu	6,6 triệu	4,7 triệu
[Chung]	[Nam]	[Nữ]

Thu nhập bình quân của người lao động làm công ăn lương

6,6 triệu	7,0 triệu	6,0 triệu
[Chung]	[Nam]	[Nữ]

Số lượng và tỷ lệ lao động thiếu việc làm trong độ tuổi lao động

1,4 triệu (3,1%)	3,33%	2,96%
[Chung]	[Thành thị]	[Nông thôn]

Số lượng và tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động

1,4 triệu (3,22%)	4,42%	2,48%
[Chung]	[Thành thị]	[Nông thôn]

Tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên (15-24)

8,4 %	11,91%	~ 9,97%
[Chung]	[Thành thị]	[Nông thôn]

MỌI THÔNG TIN XIN GỬI VỀ:

Trung tâm Hỗ trợ phát triển quan hệ lao động, Cục Quan hệ lao động và Tiền lương

Địa chỉ: Nhà làm việc liên cơ quan Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội,
Ngõ 7, Tôn Thất Thuyết, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39369805

Email: bantin@cird.gov.vn

Website: <http://www.quanhelaodong.gov.vn>